



Lễ khai mạc Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Đà Nẵng - SURF 2024 diễn ra ngày 30/08/2024.

ĐỔI MỚI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO: GÓC NHÌN TỪ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TS Lê Đức Viên

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Đà Nẵng

“

Trong những năm qua, Thành phố Đà Nẵng đã không ngừng nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Nhờ vào các yếu tố như cải cách hành chính, nâng cao chất lượng lao động và thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tỷ lệ đóng góp của các yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) vào GRDP của Thành phố Đà Nẵng năm 2022 đã vượt mức trung bình cả nước. Tuy nhiên, Thành phố cũng đối mặt với nhiều thách thức về cơ chế quản lý và quy định pháp luật, đòi hỏi sự đổi mới linh hoạt và những chính sách hỗ trợ cụ thể để thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp và công nghệ phát triển bền vững trong tương lai.

”



Bức tranh toàn cảnh

Ngành khoa học và công nghệ (KH&CN) Thành phố Đà Nẵng đã luôn tham gia, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội chung của địa phương. Tỷ trọng đóng góp do các yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) có xu hướng tăng, theo báo cáo chính thức của Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế - Xã hội Đà Nẵng, tỷ lệ đóng góp vào tăng trưởng GRDP do tăng TFP của Thành phố Đà Nẵng năm 2022 vào khoảng 25,7%, cao hơn so với tỷ lệ đóng góp bình quân cả nước (21,5%). Sự tăng lên của tỷ trọng đóng góp do các yếu tố năng suất tổng hợp TFP do nhiều nhân tố tổng hợp như sự phát triển của KH&CN, cải cách hành chính, cải thiện chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng lao động... Ngoài ra, theo số liệu của Cục Thống kê thành phố, hoạt động chuyên môn KH&CN (01 trong 21 nhóm ngành kinh tế cấp 1) vẫn giữ mức tăng trưởng dương trong giai đoạn 2019-2022 (đây là giai đoạn bùng phát dịch COVID-19 tại Việt Nam), chỉ số phát triển của hoạt động chuyên môn KH&CN năm 2019 tăng 8,99% so với năm 2018, tỷ lệ tương ứng các năm: 2020 là 4,59%; 2021 là 5,65%; 2022 là 5,59%.

Các hoạt động nghiên cứu khoa học đã khẳng định vai trò trong việc xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn, nhằm nâng cao năng lực quản lý cũng như phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, đồng thời hỗ trợ chuyển giao các tiến bộ khoa học và kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo luôn được chú trọng. Từ năm 2016, Thành phố Đà Nẵng đã triển khai nhiều hoạt động nhằm hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đặc biệt là chú trọng xây dựng hành lang pháp lý, tìm kiếm nguồn lực đầu tư, hỗ trợ các doanh nghiệp, cá nhân khởi nghiệp. Các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ứng dụng các thành tựu của KH&CN, trí tuệ nhân tạo trong hoạt động đã thu hút được các nhà đầu tư, giải quyết nhu cầu việc làm và đóng góp nhiều cho xã hội.

Nhờ những nỗ lực đó, Thành phố Đà Nẵng đã được xếp hạng thứ 4 trong bảng xếp hạng của Bộ KH&CN về kết quả đánh giá Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2023. Bên cạnh đó, Thành phố Đà Nẵng đã nhận Giải thưởng Thành phố hấp dẫn khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (City for Innovation and Startups) do Hiệp hội Phần mềm và dịch vụ Công nghệ thông tin Việt Nam (VINASA) tổ

chức các năm 2020, 2022 và 2023. Đặc biệt, trong năm 2023, Đà Nẵng lần đầu tiên góp mặt trong danh sách top 1.000 thành phố tiêu biểu trên thế giới về hệ sinh thái khởi nghiệp theo xếp hạng của StartupBlink (Việt Nam có 3 đại diện là: Thành phố Hồ Chí Minh xếp thứ 111, Hà Nội xếp thứ 157 và Thành phố Đà Nẵng xếp thứ 896).

Một số khó khăn, vướng mắc

Việc đổi mới cơ chế quản lý trong thời gian qua đã góp phần thúc đẩy hoạt động quản lý và nghiên cứu khoa học đi vào thực chất, từng bước cải thiện chất lượng đề tài, nâng cao tính ứng dụng và khả năng nhân rộng kết quả sau nghiên cứu. Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn, bất cập như sau:

Thứ nhất, đến nay chưa có thông tư hướng dẫn về việc quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, chỉ có các thông tư về quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia. Quy định về quản lý nhiệm vụ KH&CN của Thành phố Đà Nẵng hiện nay (Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 13/10/2020) cũng như các quy định giai đoạn trước đây, đều được xây dựng trên cơ sở vận dụng các thông tư quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia. Vì vậy, một số nội dung chưa thực sự phù hợp với quy mô và cách thức thực hiện đối với địa phương. Mỗi địa phương ban hành quy định quản lý khác nhau, không thống nhất và đồng bộ.

Thứ hai, Luật KH&CN năm 2013 đã có quy định khoản chi đến sản phẩm KH&CN cuối cùng; mua kết quả nghiên cứu khoa học theo thỏa thuận; quy định việc bố trí kinh phí ứng dụng kết quả nghiên cứu. Tuy nhiên, trong nghị định hướng dẫn thi hành Luật lại chưa có hướng dẫn chi tiết các nội dung này, gây nhiều khó khăn cho các địa phương trong việc triển khai thực hiện.

Đối với việc thực hiện cơ chế khoán chi thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu KH&CN, mặc dù đã được quy định tại Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT/BKHCN-BTC của Bộ KH&CN và Bộ Tài chính, nhưng trách nhiệm kiểm soát chi lại giao cho các đơn vị quản lý kinh phí thuộc các bộ, ngành và các tổ chức chủ trì. Nhà khoa học vẫn phải hoàn thiện các chứng từ thực thanh, thực chi hợp pháp cho các nội dung thanh toán; vẫn phải thực hiện các thủ tục liên quan đến đấu thầu mua sắm; phải chịu trách nhiệm trước Nhà nước về việc sử dụng ngân sách nhà nước. Trong khi hiệu quả của hoạt động nghiên cứu có độ trễ, chưa được chứng minh



Tọa đàm “Xây dựng cơ chế, chính sách cho Đà Nẵng - Định hình thành phố đổi mới sáng tạo”, ngày 29/10/2024.

ngay, thì quan điểm của cơ quan quản lý nhà nước khi xem xét hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước vẫn gắn với việc kiểm soát tính đầy đủ của chứng từ chi tiêu.

Thứ ba, các quy định về giao quyền sở hữu, sử dụng, quản lý, xử lý tài sản hình thành từ nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước¹ chưa thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật, còn nhiều bất cập, xem đầu tư cho nghiên cứu khoa học như đầu tư thông thường và đòi hỏi phải thu hồi lại được kinh phí đã đầu tư. Điều này chưa khuyến khích được các tổ chức, cá nhân thương mại hoá kết quả nghiên cứu, tạo doanh thu, lợi nhuận và được hưởng lợi từ việc thương mại hoá. Tại các nước tiên tiến trên thế giới, việc đầu tư cho KH&CN thường do ngân sách nhà nước hỗ trợ không hoàn lại.

¹Quy định tại Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng vốn nhà nước; Nghị định 08/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật KH&CN).

Để có sự đổi mới căn bản trong công tác quản lý nhiệm vụ KH&CN, thực sự tháo gỡ được những khó khăn, vướng mắc như hiện nay thì cần thiết phải có sự thay đổi từ Luật KH&CN và các nghị định, thông tư hướng dẫn. Trong đó, cần thiết phải thể chế hóa các quy định liên quan đến chấp nhận rủi ro và độ trễ trong nghiên cứu khoa học như thực tiễn đặc thù của ngành này. Nghiên cứu khoa học vốn là hành động tìm kiếm cái mới, cái chưa có và tất nhiên sẽ có rủi ro.

Đổi mới quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Nhìn chung, hoạt động KH&CN của Thành phố Đà Nẵng trong thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh việc thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về nghiên cứu khoa học, công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ hạt nhân... Thành phố đã tập trung đổi mới cơ chế chính sách về KH&CN nhằm góp phần nâng



cao hiệu lực quản lý nhà nước và đề cao vai trò của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào tăng trưởng kinh tế.

Tích cực để xuất các chính sách đặc thù

Tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/06/2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Đà Nẵng, có nhiều chính sách liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tập trung chủ yếu vào các nội dung:

Một là, nhóm chính sách miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với các khoản thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển nhượng cổ phần, vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; miễn thuế thu nhập đối với tiền công, tiền lương của chuyên gia, nhà khoa học và các chính sách về phát triển vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

Các chính sách này nhằm tạo môi trường thuận lợi, tăng tính cạnh tranh quốc tế, khuyến khích khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố; thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp công nghệ, các chuyên gia, nhà khoa học, quỹ đầu tư, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đến với Thành phố Đà Nẵng.

Hai là, nhóm các chính sách về hỗ trợ phát triển các dự án khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các nội dung hỗ trợ chi phí thuê chuyên gia, tiền công lao động trực tiếp, sử dụng các dịch vụ hỗ trợ, cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung, chi phí ươm tạo, nghiên cứu phát triển, hoàn thiện công nghệ, sản xuất thử nghiệm sản phẩm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đây là chính sách quan trọng để hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Việc hình thành và phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo bắt đầu từ việc phát triển các dự án khởi nghiệp sáng tạo đang ở các giai đoạn: ý tưởng, nghiên cứu và phát triển (R&D) tiền ươm tạo; ươm tạo, tăng tốc và phát triển doanh nghiệp. Đây là các giai đoạn chứa đựng nhiều rủi ro và là giai đoạn

non yếu của startup, cần có sự hỗ trợ để tồn tại và phát triển. Ở các giai đoạn rủi ro cao (giai đoạn hình thành và phát triển của các dự khởi nghiệp sáng tạo), khu vực tư nhân ít tham gia đầu tư, nên sự hỗ trợ của nhà nước là rất quan trọng. Các chính sách hỗ trợ này sẽ góp phần giúp doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn ban đầu, tạo đà phát triển cho giai đoạn tiếp theo. Theo số liệu điều tra khảo sát, tỷ lệ các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố còn hoạt động chiếm tỷ lệ khá cao (52,3%), cao hơn bình quân cả nước (tỷ lệ chung của cả nước về dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn hoạt động sau 5 năm là 20%).

Ba là, chính sách cho phép thử nghiệm có kiểm soát. Trong đó cho phép thử nghiệm có kiểm soát dưới hình thức cấp phép có thời hạn đối với công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới có tính đổi mới sáng tạo trong một phạm vi nhất định để khuyến khích các hoạt động đổi mới sáng tạo và đánh giá, hoàn thiện trước khi đưa vào ứng dụng.

Đây là chính sách mới để khuyến khích tư duy sáng tạo, cách làm đột phá, tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt, những vấn đề chưa được quy định, hoặc đã có quy định nhưng không phù hợp với thực tiễn, nhằm mang lại giá trị, hiệu quả đóng góp vào sự phát triển chung. Tuy nhiên, do là chính sách mới, chưa có kiểm nghiệm trong thực tiễn nên có thể sẽ chứa đựng nhiều rủi ro. Mặc dù vậy, Thành phố Đà Nẵng đề xuất triển khai thực hiện để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để đánh giá, hoàn thiện công nghệ trong điều kiện thực tế.

Bốn là, chính sách khai thác tài sản kết cấu hạ tầng KH&CN phục vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo và các tổ chức, cá nhân hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá.

Hiện nay, việc đầu tư, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng KH&CN phục vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn nhiều vướng mắc, nút thắt khiến cho các



địa phương chưa có cơ chế để khai thác cơ sở hạ tầng hiện có, cũng như chưa thể đầu tư mới cơ sở hạ tầng phục vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Thành phố Đà Nẵng hiện đang có các nguồn lực tài sản kết cấu hạ tầng như không gian đổi mới sáng tạo, cũng như các cơ sở vật chất tại Trung tâm Hỗ trợ Khởi nghiệp Đổi mới Sáng tạo, Trung tâm Công nghệ Sinh học, Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp Khu Công nghệ cao (Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và Các khu công nghiệp Đà Nẵng) có thể phục vụ cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo nhưng chưa có cơ chế vận hành, hỗ trợ cho các doanh nghiệp và tổ chức khởi nghiệp sáng tạo sử dụng.

Sửa đổi một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ

Thời gian qua, thành phố đã triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp theo chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ². Ngày 20/07/2024, Hội đồng nhân dân Thành phố đã thông qua Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng. Đây là chính sách đặc thù của Thành phố Đà Nẵng về hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ đã được triển khai có hiệu quả trong thực tế, tạo ra hành lang pháp lý thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, phát triển sản xuất, tạo ra sản phẩm mới, nâng cao chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh trên thị trường. Có thể nói, Đà Nẵng là một trong những địa phương đầu tiên ban hành chính sách riêng về hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ. Đến nay, thành phố đã thực hiện hỗ trợ hơn 70 lượt doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chế tạo thiết bị công nghệ, đầu tư công nghệ tiên tiến, công nghệ cao...

²Theo Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố Đà Nẵng quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng, sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 194/2018/NQ-HĐND về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND; Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng ngày 08/11/2016 quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND.

Rà soát, sửa đổi quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Thành phố Đà Nẵng đã tập trung thực hiện nhiều biện pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong công tác nghiên cứu, nâng cao chất lượng và tăng cường hiệu quả của các nhiệm vụ nghiên cứu trong thời gian qua, tiêu biểu:

Một là, thực hiện khoán chi đến sản phẩm KH&CN cuối cùng đối với một số đề tài nghiên cứu khoa học. Theo đó, cơ quan quản lý nhà nước không kiểm soát chi tiết chứng từ chi mà chỉ kiểm soát các sản phẩm của đề tài trong quá trình quản lý. Tổ chức chủ trì được quyền điều chỉnh dự toán kinh phí giữa các nội dung chi theo yêu cầu của công việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Chứng từ thanh quyết toán là một hóa đơn tổng cho các khoản chi. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân chủ trì tập trung thời gian để thực hiện đề tài.

Hai là, nâng cao chất lượng khâu xác định và tuyển chọn nhiệm vụ KH&CN, tăng cường các nhiệm vụ thực hiện theo phương thức đặt hàng. Bên cạnh việc xem xét mục tiêu, nội dung thì tính cấp thiết và tính ứng dụng là một trong các tiêu chí cơ bản để tuyển chọn. Địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu luôn được yêu cầu làm rõ trong phiếu đề xuất và trong thuyết minh nhiệm vụ. Đồng thời, Thành phố Đà Nẵng đã đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng trong nghiên cứu khoa học. Ngày càng có nhiều nhiệm vụ đặt hàng từ Lãnh đạo Thành ủy, UBND Thành phố và các sở, ngành nhằm góp phần giải quyết các vấn đề cụ thể mà thực tiễn Thành phố đã đặt ra.

Tuy nhiên, để có thể đổi mới được một cách căn bản về cơ chế quản lý trong hoạt động nghiên cứu khoa học thì cần thiết phải có sự sửa đổi, đổi mới từ Luật KH&CN và phải có được một cơ chế tài chính thực sự được đơn giản hóa, chấp nhận rủi ro, độ trễ trong nghiên cứu khoa học, từ đó mới có thể “cởi trói” cho các nhà khoa học và tạo được sự phát triển bứt phá trong hoạt động KH&CN ✍